

## NĂM 1986

*Ngày 31-3:*

### **BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ “BIỆN PHÁP ĐẤU TRANH CHỐNG ĐỊCH PHÁ HOẠI, CHỐNG TIÊU CỰC XÃ HỘI”**

Dưới sự chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, các ngành nội chính đã phối hợp với các lực lượng vũ trang trong tỉnh tiến hành các biện pháp đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, chống địch phá hoại có thu được một số kết quả nhưng rất hạn chế. Tình hình tiêu cực trong các cơ quan Nhà nước và ngoài xã hội vẫn diễn ra hết sức phức tạp. Kẻ địch và phần tử xấu hàng ngày ráo riết chống phá ta trên nhiều mặt với nhiều thủ đoạn thâm độc.

Trước tình hình ấy, ngày 31-3-1986, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Thanh Hoá đã ra Chỉ thị số 30/CT-TU về “Những biện pháp đấu tranh chống địch phá hoại và chống tiêu cực xã hội”. Yêu cầu các Huyện uỷ, Thị uỷ, các ngành nội chính chỉ đạo và tiến hành tốt những chủ trương, biện pháp cấp bách sau đây:

1- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật sâu rộng trong quần chúng nhân dân, phát động quần chúng đứng lên làm chủ trong cuộc đấu tranh chống tiêu cực, chống địch phá hoại. Lên án mạnh mẽ bọn đầu cơ, buôn lậu, làm ăn phi pháp, gây rối thị trường và những cán bộ nhân viên Nhà nước đặc quyền, đặc lợi. Tố giác, đấu tranh với những phần tử xuyên tạc, kích động gây chiến tranh tâm lý, bọn tội phạm hình sự và bọn tiêu cực bất mãn.

2- Từng ngành, từng địa phương có biện pháp và kế hoạch cụ thể chặn đứng tình hình tiêu cực, trước hết là trong nội bộ các cơ quan Nhà nước. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong phân phối lưu thông, quản lý thị trường, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vụ đầu cơ, buôn lậu, kinh doanh trái phép. Những cán bộ nhân viên Nhà nước bao che, nhận hối lộ, tiếp tay cho số làm ăn phi pháp phải được xử lý nghiêm minh, kịp thời.

3- Tiếp tục làm tốt công tác kiểm tra nhân khẩu, hộ khẩu, gắn với quản lý thị trường, xây dựng xã, phường, cơ quan, xí nghiệp an toàn, làm chủ.

4- Tăng cường công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ nội bộ. Những trường hợp nghi vấn phải được xem xét ngay, giữ gìn tốt an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội nhằm bảo vệ tốt Đại hội Đảng các cấp.

*Ngày 24-4:*

### **THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG CỦA TỈNH ỦY VỀ PHÁT TRIỂN VẬN TẢI SÔNG BIỂN**

Thực hiện chủ trương của Đảng bộ tỉnh về xây dựng, phát triển vận tải biển trở thành mũi nhọn, ngày 24-4-1986, UBND tỉnh quyết định sáp nhập Xí nghiệp Vận tải biển và Vận tải đường sông thành Công ty Vận tải sông biển Thanh Hóa.

Từ năm 1986 - 1992, Công ty đã thanh lý toàn bộ phương tiện cũ lạc hậu và đầu tư mua đóng xây dựng đội tàu mới gồm: 11 tàu Sông Mã có trọng tải mỗi tàu là 200 tấn, 4 tàu Hàm Rồng có trọng tải mỗi tàu từ 400 - 600 tấn, 1 tàu Thanh Hóa có trọng tải 1.560 tấn.

Nhờ có đội tàu mới Công ty đã tổ chức vận chuyển hàng hóa nội địa và vận chuyển hàng xuất nhập khẩu của tỉnh đi các nước trong khu vực Đông Nam Á.

Việc đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty vận tải sông biển Thanh Hóa đã đem lại hiệu quả. Các đơn vị vận tải đường

thuỷ trong tỉnh học tập kinh nghiệm, đổi mới cơ chế hoạt động duy trì sự tồn tại phát triển, trong đó có Công ty Đại lý vận tải biển.

Công ty Đại lý vận tải biển (trước năm 1986 là Công ty Đại lý vận tải) do thay đổi cơ chế, cán bộ công nhân gần như không có việc làm, nguy cơ giải thể đến gần. Học tập kinh nghiệm của Công ty vận tải sông biển, Công ty Đại lý vận tải đã mua 1 con tàu trọng tải 200 tấn tổ chức vận tải đường biển. Do làm ăn phát đạt, Công ty đã mua sắm 7 con tàu có tổng trọng tải là 1.600 tấn và tổ chức sản xuất kinh doanh.

Hiện nay do tuổi thọ của tàu cao, trọng tải thấp, các Công ty vận tải đường biển đang đổi mới phương tiện đáp ứng yêu cầu kinh doanh vận tải trong giai đoạn mới.

*Ngày 19-5:*

### **TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG CẦU MỤC SƠN MỘT TRONG ĐIỂM GIAO THÔNG TRONG TỈNH**

Cầu Mục Sơn vượt sông Chu dài 205 mét, rộng 7 mét tại km 132 + 400 Quốc lộ 15A là điểm giáp liên giữa miền núi và vùng đồng bằng Thanh Hoá có vị trí quan trọng về kinh tế - văn hoá, an ninh - quốc phòng, Tỉnh uỷ chỉ đạo UBND tỉnh đề nghị và được Nhà nước đầu tư 5 tỷ 200 triệu đồng Việt Nam (mặt bằng giá năm 1991) khởi công xây dựng vào ngày 19-5-1986.

Hơn một ngàn ngày đêm lao động sáng tạo, hàng trăm cán bộ công nhân Công ty 480 và Công ty công trình Giao thông I Thanh Hoá đã hoàn thành cơ bản và tiến hành thông xe. Ngày 19-5-1991, tổ chức lễ khánh thành trọng thể với sự tham gia của đồng chí Đồng Sỹ Nguyên, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ kiêm Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải, các đồng chí lãnh đạo Tỉnh uỷ, UBND tỉnh Thanh Hoá cùng cán bộ, công nhân xây dựng cầu, đường.

Xây dựng thành công cầu Mục Sơn - một trong những công trình trọng điểm, ngành Giao thông Vận tải Thanh Hoá đã được Tỉnh uỷ, UBND

tỉnh và đồng bào các dân tộc trong tỉnh khen ngợi, được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất.

*Ngày 20-5-1986:*

### **PHONG TRÀO “NGÀY TIẾT KIỆM VÌ PHỤ NỮ NGHÈO”**

Ngày 20-5-1986, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức lễ phát động “Ngày tiết kiệm vì phụ nữ nghèo”, các đồng chí lãnh đạo Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, nhà máy, xí nghiệp, các nhà hảo tâm, các tổ chức quốc tế đã hưởng ứng tích cực. Ngay trong buổi lễ đã thu 500 triệu tiền mặt và 300 triệu đồng đăng ký ủng hộ.

Sau 4 năm phát động, tính đến ngày 20-10-1990, tất cả các huyện, thị, ban, ngành, đoàn thể, 247 xã, phường đã ủng hộ 2.663 triệu đồng cho 10.107 chị em phụ nữ nghèo vay vốn thực thi 531 dự án giải quyết việc làm giúp chị em thoát nghèo.

Tiến lên một bước, trong những năm 1992 - 1995, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh phát động phong trào “Giúp nhau xoá đói, giảm nghèo, làm giàu chính đáng”. Kết quả là các cấp Hội Phụ nữ trong tỉnh đã huy động được 21.859 triệu đồng vốn cho 112.694 phụ nữ nghèo và 1.550 tổ, nhóm phụ nữ nghèo vay vốn tổ chức sản xuất kinh doanh xoá đói, giảm nghèo.

Chị em phụ nữ trong tỉnh đóng góp 68.264 triệu đồng, 951 chỉ vàng, 28.088 con lợn giống và hàng trăm tấn thóc giống lập quỹ giúp nhau xoá đói, giảm nghèo.

*Ngày 24-7:*

### **TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH BÀN GIAO BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG THANH HÓA CHO BỘ TƯ LỆNH BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG**

Nhằm củng cố tổ chức bộ đội biên phòng, ngày 04-4-1986, Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 419/QĐ-QP quy định rõ: Bộ đội biên

phòng được tổ chức thành một hệ thống chỉ huy thống nhất trực thuộc lãnh đạo toàn diện của Đảng uỷ Quân sự Trung ương và Chỉ huy quản lý của Bộ Quốc phòng, chịu sự chỉ đạo về an ninh của Bộ Nội vụ. Hệ thống tổ chức chỉ huy của Bộ đội Biên phòng theo 3 cấp: Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Chỉ huy Bộ đội Biên phòng các tỉnh, thành phố, đặc khu, đồn biên phòng và các đơn vị cơ động trên biển. Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng các tỉnh, thành phố chịu sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh (thành).

Thực hiện Quyết định của Bộ Quốc phòng, ngày 24-7-1986, tại Cơ quan chỉ huy của Chủ nhiệm Biên phòng tỉnh đã diễn ra lễ ký kết văn bản bàn giao nguyên trạng: Quân số, trang bị, tài chính, đầu mối các đơn vị của Bộ đội Biên phòng Thanh Hoá từ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh sang trực thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng.

*Ngày 16-8:*

### **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG PHẠM VĂN ĐỒNG THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI THANH HÓA**

Ngày 16-8-1986, Chủ tịch HĐBT Phạm Văn Đồng đã về thăm và làm việc tại Thanh Hoá.

Đồng chí đã về Thị xã Sầm Sơn, khảo sát các HTX nghề cá, các HTX thủ công nghiệp và nói chuyện với cán bộ, nhân dân Sầm Sơn về chủ trương đổi mới của Đảng.

Cùng ngày, Chủ tịch HĐBT Phạm Văn Đồng đã làm việc với lãnh đạo tỉnh và đại diện các ngành, các đoàn thể cấp tỉnh. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã khen ngợi Đảng bộ, nhân dân Thanh Hóa lập nhiều thành tích trong 10 năm hòa bình hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục, phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và bộ máy Nhà nước cấp tỉnh. Chủ tịch HĐBT chỉ ra những mặt hạn chế trong phát triển kinh tế - xã hội ở một tỉnh giàu

tiềm năng về tài nguyên và lao động. Chủ tịch HĐBT đề nghị Đảng bộ, nhân dân tỉnh nhà tích cực triển khai cơ chế quản lý mới, đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới toàn diện, sâu sắc trên tất cả các lĩnh vực.

*Ngày 10-9:*

### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH RA NGHỊ QUYẾT VỀ CÔNG TÁC DÂN TỘC**

Xuất phát từ tình hình và vị thế chiến lược quan trọng về kinh tế, văn hoá, quốc phòng - an ninh của khu vực miền núi, ngày 10-9-1986, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ra Quyết định số 21 NQ/TU về công tác dân tộc.

*Tình ủy đánh giá:* Sau 40 năm thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, nhất là từ khi thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V và Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, tổ chức Đảng và chính quyền các cấp đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân tộc miền núi nên bộ mặt kinh tế - xã hội ở khu vực miền núi đã khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần đồng bào các dân tộc được nâng lên một bước, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Song so với yêu cầu và tiềm năng thì sự phát triển mọi mặt còn quá chậm, có mặt trì trệ kéo dài, sản xuất nặng tính tự túc, tự cấp. Việc khai thác, sử dụng tiềm năng, thế mạnh chưa hợp lý, cơ sở vật chất nghèo nàn, lạc hậu, trình độ dân trí thấp.

Để xoá bỏ từng bước khoảng cách giữa miền núi và miền xuôi, nghị quyết đề ra nhiệm vụ những năm: 1986 - 1990 là:

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt các chủ trương, giải pháp do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra về công tác dân tộc, phát triển kinh tế, văn hoá toàn diện, củng cố quốc phòng - an ninh vững mạnh.

2. Tăng cường hơn nữa khối đoàn kết các dân tộc, huy động sức mạnh của cả tỉnh nhanh chóng tạo ra cơ sở vật chất, kỹ thuật đưa sự

nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở trung du miền núi, vùng sâu, vùng cao, vùng biên giới tiến lên.

3. Phát huy truyền thống và bản sắc văn hoá của từng dân tộc, giữ gìn thuần phong, mỹ tục, xoá bỏ tập tục lạc hậu, phát triển nền văn hoá XHCN.

4. Tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ người dân tộc toàn diện đồng bộ, xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể vững mạnh, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân, tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng trên địa bàn trung du, miền núi.

Nghị quyết còn ghi những việc cụ thể cần làm để phát triển trung du, miền núi.

## **KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XI**

Công tác xây dựng Đảng khoá XI (từ 1983 đến 1985) được Đại hội đại biểu Tỉnh Đảng bộ khoá XII đánh giá:

Ba năm (1983 - 1985), công tác tư tưởng và tổ chức đã bám sát nhiệm vụ chính trị, quy hoạch, kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh để xây dựng Đảng. Liên tục mở các đợt tập huấn, sinh hoạt tự phê bình và phê bình nhằm nâng cao giác ngộ chủ nghĩa tập thể, chống các biểu hiện chủ nghĩa cá nhân. Đại bộ phận cán bộ, đảng viên hăng hái, gương mẫu trong sản xuất, chiến đấu làm nghĩa vụ đối với Nhà nước. Nhiệm vụ đấu tranh chống tiêu cực trong Đảng và bộ máy chính quyền trong tỉnh được tiến hành liên tục, kiên quyết. Trong 3 năm đã xử lý kỷ luật 8.033 đảng viên, trong đó khai trừ và cho ra khỏi Đảng 3.517 người, một số bị truy tố trước pháp luật, kết nạp được 6.620 đảng viên mới. Một số Đảng bộ cơ sở yếu kém phấn đấu trở thành trung bình, trở thành khá. Sự đoàn kết trong nội bộ được củng cố và tăng cường, tạo được sự nhất trí cao trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và các chủ trương công tác lớn ở từng địa phương và toàn tỉnh. Gắn với công tác

xây dựng cơ sở Đảng, công tác xây dựng, củng cố cấp huyện, xây dựng Đảng bộ huyện vững mạnh đã đem lại kết quả thiết thực. Đến năm 1985, có 6 huyện (Thọ Xuân, Quan Hoá, Thiệu Yên, Cẩm Thuỷ, Nông Cống, Nga Sơn) được đề nghị Trung ương công nhận là Đảng bộ huyện vững mạnh. Chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng được nâng lên. Phân loại chất lượng cơ sở Đảng năm 1985: Loại 1 có 36,2%, loại 2 có 52,1%, loại 3 có 7,8%, loại 4 có 3,9%. Đảng bộ vững mạnh có 21,3%, Đảng bộ yếu kém từ 36% còn lại 22,4%. Công tác tổ chức cơ sở Đảng và cán bộ có chuyển biến rõ rệt. Đã kiện toàn và tăng cường đội ngũ cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở. Đặc biệt tăng cường đội ngũ cán bộ trẻ, có trình độ trung, cao cấp lý luận, kỹ thuật cho các cơ quan lãnh đạo, quản lý cấp huyện. Đề bạt một số cán bộ trẻ, cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ dân tộc ít người, cán bộ nữ vào cơ quan lãnh đạo và quản lý cấp tỉnh. Công tác bồi dưỡng, đào tạo lý luận chính trị, kỹ thuật, nghiệp vụ quản lý cả chính quy và tại chức cho đội ngũ cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở được quan tâm hơn.

Tuy vậy, Đảng bộ và bộ máy chính quyền gần đây đã nảy sinh và phát triển nhiều biểu hiện tiêu cực nhưng chưa được đấu tranh ngăn chặn. Nhiều cấp uỷ Đảng cơ sở, nhất là trong cơ quan Nhà nước chưa đạt đúng vị trí quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Bùong lỏng việc giáo dục nâng cao giác ngộ giai cấp vô sản và chủ nghĩa xã hội, việc rèn luyện, kiểm tra đạo đức, phẩm chất cách mạng của cán bộ, đảng viên chưa kịp thời. Một bộ phận cán bộ, đảng viên giảm sút ý chí chiến đấu, cầu an, ngại khó, thiếu chăm lo công việc chung, sợ va chạm, tránh né đấu tranh, tư lợi, vun vén cá nhân. Tình trạng mất đoàn kết, gây chia rẽ nội bộ vẫn còn âm ỷ trong số ít cán bộ, đảng viên. Sinh hoạt ở các tổ chức cơ sở Đảng chậm được đổi mới, công tác giáo dục, quản lý đảng viên còn kém. Trong sinh hoạt chưa đề cao nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ phê bình và tự phê bình. Quan điểm xem xét, đánh giá cán bộ còn bảo thủ, thiếu nhất quán. Công tác quy hoạch cán bộ gắn với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chưa ăn khớp; công tác quản lý cán bộ còn lỏng lẻo.

*Từ ngày 23 đến ngày 29-10:*

## **ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA LẦN THỨ XII**

Từ ngày 23 đến 29-10-1986, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII diễn ra tại Hội trường 25B của tỉnh.

Đại hội thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành TW Đảng và bổ sung sửa đổi Điều lệ trình Đại hội toàn quốc của Đảng lần thứ VI. Thảo luận báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị nhiệm kỳ XII. Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng VI.

Đại hội nhất trí đánh giá, trong 3 năm: 1983 - 1985 đã có “những chuyển biến tiến bộ trên nhiều mặt sản xuất, đời sống, văn hoá, xã hội. Nổi bật là sản xuất nông nghiệp có bước phát triển tương đối toàn diện với tốc độ khá, đặc biệt giành thắng lợi lớn về sản xuất lương thực và nắm lương thực (đạt 72,7 vạn tấn năm 1985)”. Cơ sở vật chất kỹ thuật nhiều ngành kinh tế, văn hoá được tăng cường; tổng sản phẩm xã hội tăng bình quân 7%/năm (so với thời kỳ 1976 - 1980 tăng 1%).

Cán bộ, đảng viên và đồng bào các dân tộc trong tỉnh đã nâng cao tinh thần cảnh giác với âm mưu, thủ đoạn phá hoại nhiều mặt của địch, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu ở các tuyến biên giới, bờ biển; phát hiện và ngăn chặn kịp thời nhiều vụ vượt biển trốn ra nước ngoài, âm mưu nhen nhóm tổ chức phản động, chống chiến tranh tâm lý của địch, chi viện tỉnh Hòa Phấn (Lào).

Công tác xây dựng Đảng đã bám sát nhiệm vụ chính trị và kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh xây dựng tổ chức cơ sở Đảng vững mạnh, đấu tranh chống tiêu cực, đoàn kết nội bộ, tăng cường đội ngũ cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở.

Tuy vậy, các ngành sản xuất quan trọng phát triển chưa toàn diện, có ngành chuyển biến chưa đáng kể. Các mặt hàng mũi nhọn về xuất khẩu và hàng tiêu dùng thiết yếu chưa được tập trung phát triển. Hiệu quả sản xuất, kinh doanh còn thấp. Dân số tăng nhanh, lao động nhiều nhưng còn một bộ phận chưa có việc làm, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn về hàng tiêu dùng thiết yếu, thuốc chữa bệnh và đi lại. Tổ chức chỉ đạo chưa thường xuyên gắn chặt công tác quốc phòng với bảo vệ an ninh chính trị, bảo vệ kinh tế, bảo vệ nội bộ. Biện pháp công tác cơ bản về quốc phòng - an ninh và trật tự xã hội thực hiện còn yếu.

Nhiều biểu hiện tiêu cực trong Đảng và bộ máy Nhà nước chưa được ngăn chặn hiệu quả, những biểu hiện mất đoàn kết, chia rẽ nội bộ vẫn còn tiềm ẩn. Trong sinh hoạt Đảng và phong cách làm việc chưa đề cao nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình. Công tác giáo dục, quản lý đảng viên còn yếu.

***Đại hội xác định phương hướng phát triển kinh tế, văn hoá, quốc phòng - an ninh như sau:***

“Từ lương thực, xuất khẩu, sản xuất hàng hoá phong phú, đa dạng mà đi lên. Từ đó xây dựng cơ cấu kinh tế nông - lâm - ngư - công nghiệp và dịch vụ sát hợp”. Gắn liền kinh tế với xã hội, coi trọng chiến lược xây dựng con người mới XHCN, lấy giáo dục phổ thông và bảo vệ sức khoẻ làm cơ bản. Thực hiện đường lối quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân và an ninh nhân dân; lấy dân làm gốc, lấy cơ sở làm nền tảng, lấy sức mạnh tại chỗ là chính”. Tập trung sức mạnh tổng hợp khai thác tiềm năng cả 4 vùng kinh tế. Trọng điểm là xây dựng và khai thác thế mạnh trung du miền núi. Đồng thời tăng cường đầu tư khai thác nhanh kinh tế vùng biển, tạo thế đi lên vững chắc của vùng đồng bằng”.

Khẩu hiệu hành động “Nâng cao năng lực lãnh đạo và ý chí cách mạng tiến công, đổi mới tư duy, đổi mới tổ chức và cán bộ, tiếp cận tiến bộ khoa học hiện đại, thực hiện cơ chế quản lý mới, sáng tạo cách làm, đi lên với tốc độ nhanh, năng suất, chất lượng và hiệu quả cao.

Bảo đảm và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động trên cơ sở giác ngộ XHCN nâng cao kiến thức văn hoá, khoa học kỹ

thuật, chủ trương, chính sách pháp luật cho nhân dân nhằm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng về tư tưởng, tổ chức phong cách làm việc; đấu tranh quét sạch chủ nghĩa cá nhân và các hiện tượng tiêu cực trong cán bộ, đảng viên; đặc biệt phải đoàn kết nhất trí trong nội bộ Đảng, đề cao nguyên tắc tập trung dân chủ, ý thức tổ chức kỷ luật; đổi mới công tác cán bộ và phong cách làm việc.

***Về chỉ tiêu kinh tế - xã hội những năm 1986 - 1990, Đại hội xác định:***

Sản xuất lương thực phấn đấu đạt 1 triệu tấn, kim ngạch xuất khẩu 40 triệu rup - đô la trở lên, giá trị sản lượng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp 3.000 triệu, tỷ lệ tăng dân số 1,7%.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XII gồm 54 đồng chí chính thức và 18 đồng chí dự khuyết. Ban Chấp hành bầu 15 đồng chí vào Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, bầu đồng chí Hà Trọng Hoà làm Bí thư; đồng chí Quách Lê Thanh, làm Phó Bí thư trực Đảng; đồng chí Hà Văn Ban, làm Phó Bí thư phụ trách chính quyền; đồng chí Vũ Thế Giao, Phó Bí thư - Trưởng ban Tổ chức.

### DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XII

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
1	2	3	4
1	Hà Trọng Hoà	UVTW Đảng, BT Tỉnh uỷ	Đến tháng 6-1988
2	Quách Lê Thanh	Phó Bí thư trực	5/1988 BTHU Cẩm Thủy
3	Hà Văn Ban	PBT, Chủ tịch UBND tỉnh	Quyền Bí thư

NHỮNG SỰ KIỆN LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA 1975 - 2000

1	2	3	4
4	Vũ Thế Giao	PBT kiêm TBTổ chức TU	Đến 8/1988
5	Lê Văn Tu	Phó Bí thư Tỉnh ủy	Từ tháng 6/1988
6	Nguyễn Đình Tụ	Thường vụ Tỉnh ủy	
7	Lê Xuân Sang	Thường vụ Tỉnh ủy	
8	Tống Xuân Nhuận	Thường vụ Tỉnh ủy	Nghỉ hưu 8/1988
9	Phùng Sỹ Các	Thường vụ Tỉnh ủy	
10	Lê Công Phê	Thường vụ Tỉnh ủy	Nghỉ hưu 6/1988
11	Đỗ Thị Thanh	Thường vụ Tỉnh ủy	Nghỉ hưu 6/1988
12	Phan Trung Kiên	Thường vụ Tỉnh ủy	
13	Mai Xuân Minh	Thường vụ Tỉnh ủy	
14	Trần Đình Lãng	Thường vụ Tỉnh ủy	Nghỉ hưu 5/1988
15	Trần Hữu Gia	Thường vụ Tỉnh ủy	Đến tháng 6-1988
16	Nguyễn Xuân Na	Thường vụ Tỉnh ủy	Đến tháng 6-1988
17	Nguyễn Thị Miện	Bổ sung TVTU	Từ tháng 5-1988
18	Lê Huy Ngọc	Bí thư TU	Từ tháng 6-1988
19	Trần Đình Côn	Thường vụ Tỉnh ủy	Từ tháng 6-1988
20	Bùi Thị Hiền	Tỉnh ủy viên	
21	Trần Thế Phụng	Tỉnh ủy viên	
22	Trịnh Đình Hưng	Tỉnh ủy viên	Chuyển đi TW 9/1990
23	Nguyễn Văn Bảo	Tỉnh ủy viên	
24	Bùi Thị Bốn	Tỉnh ủy viên	
25	Trịnh Huy Luân	Tỉnh ủy viên	
26	Trịnh Xuân Mão	Tỉnh ủy viên	

NHỮNG SỰ KIỆN LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA 1975 - 2000

1	2	3	4
27	Trần Thanh Đàm	Tỉnh ủy viên	
28	Nguyễn Đình Bưu	Tỉnh ủy viên	
29	Lưu Ngọc Phải	Tỉnh ủy viên	
30	Nguyễn Xuân Trúc	Tỉnh ủy viên	
31	Trịnh Trọng Quyền	Tỉnh ủy viên	
32	Đàm Việt Huệ	Tỉnh ủy viên	
33	Trương Văn Huy	Tỉnh ủy viên	
34	Nguyễn Xuân Thương	Tỉnh ủy viên	
35	Đỗ Hữu Thích	Tỉnh ủy viên	
36	Trịnh Huy Oai	Tỉnh ủy viên	
37	Hoàng Văn Thịnh	Tỉnh ủy viên	
38	Lê Huy Chử	Tỉnh ủy viên	
39	Lương Chí Ân	Tỉnh ủy viên	
40	Lương Ngọc Bích	Tỉnh ủy viên	
41	Lê Văn Minh	Tỉnh ủy viên	
42	Nguyễn Khắc Dương	Tỉnh ủy viên	
43	Trần Thị Mai	Tỉnh ủy viên	
44	Dương Thị Lan	Tỉnh ủy viên	
45	Nguyễn Hữu Vinh	Tỉnh ủy viên	
46	Cao Ngọc Thịnh	Tỉnh ủy viên	
47	Hoàng Văn Đức	Tỉnh ủy viên	
48	Lưu Đình Tiệp	Tỉnh ủy viên	
49	Phạm Văn Tích	Tỉnh ủy viên	
50	Lê Huy Thiết	Tỉnh ủy viên	
51	Vi Quốc Thành	Tỉnh ủy viên	
52	Phạm Văn An	Tỉnh ủy viên	

1	2	3	4
53	Hà Văn Cao	Tỉnh ủy viên	Nghỉ hưu 3/1989
54	Hoàng Tạ	Tỉnh ủy viên	Nghỉ hưu 11/1988
55	Trịnh Ngọc Thanh	Tỉnh ủy viên	
56	Lê Bá Đính	Ủy viên dự khuyết	
57	Lê Nguyên Xương	Ủy viên dự khuyết	
58	Nguyễn Hữu Phùng	Ủy viên dự khuyết	
59	Bùi Ngọc Sơn	Ủy viên dự khuyết	
60	Nguyễn Lộc	Ủy viên dự khuyết	
61	Vũ Trọng Chất	Ủy viên dự khuyết	
62	Cao Văn Liệu	Ủy viên dự khuyết	
63	Lê Khắc Minh	Ủy viên dự khuyết	
64	Hoàng Văn Thuận	Ủy viên dự khuyết	
65	Nguyễn Kế Quang	Ủy viên dự khuyết	
66	Trần Văn Lãm	Ủy viên dự khuyết	
67	Vũ Xuân Thu	Ủy viên dự khuyết	
68	Lê Trọng Giác	Ủy viên dự khuyết	
69	Hoàng Sỹ Lưu	Ủy viên dự khuyết	
70	Lôi Xuân Len	Ủy viên dự khuyết	
71	Nguyễn Thị Hồng Vân	Ủy viên dự khuyết	

**Tháng 11:**

**CÔNG TY ĐƯỜNG LAM SƠN RA ĐỜI VÀ PHÁT TRIỂN**

Nhằm khai thác tiềm năng khu vực trung du miền núi Thanh Hóa, Chính phủ quyết định xây dựng Nhà máy đường công suất 1.500 tấn mía/ngày tại xã Thọ Xương khu vực Lam Kinh (Thọ Xuân). Gần 6 năm

thi công (từ tháng 4/1981 đến tháng 11/1986), Nhà máy đường Lam Sơn được khánh thành và bắt đầu sản xuất tấn đường đầu tiên. Trải qua quá trình phấn đấu liên tục, cán bộ công nhân viên chức nhà máy đã đẩy lùi khó khăn thách thức duy trì sự tồn tại phát triển.

Từ một nhà máy chế biến đường công suất 1.500 tấn mía/ngày (nhà máy số 1) đã phát triển thêm nhà máy số 2 (khởi công xây dựng và khánh thành vào những năm 1998 - 1999) nâng tổng công suất sản xuất đường của toàn công ty lên 6.500 tấn mía/ngày và 10 nhà máy xí nghiệp thành viên. Để đáp ứng yêu cầu mía nguyên liệu, Công ty đã thực thi nhiều giải pháp thích hợp phát triển vùng mía nguyên liệu lên 16.640ha vào năm 2000, tăng hơn 17 lần năm 1986.

Khi mới ra đời Công ty Đường Lam Sơn được gọi là Nhà máy đường Lam Sơn. Ngày 08-01-1994, căn cứ vào vị thế của Nhà máy, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn đã quyết định đổi tên thành Công ty Đường Lam Sơn. Ngày 01-01-2000, Chính phủ quyết định chuyển Công ty Đường Lam Sơn thành Công ty cổ phần - đây là công ty cổ phần lớn nhất Việt Nam. Năm 2000, Công ty đã thu mua trên 1 triệu tấn mía sản xuất 110 ngàn tấn đường đưa doanh thu lên 1.000 tỷ đồng Việt Nam.

*Ngày 28-12:*

### **TỔ CHỨC KỶ NIỆM 100 NĂM KHỞI NGHĨA BA ĐÌNH**

Tháng 12-1986, Đảng bộ và nhân dân Nga Sơn tổ chức kỷ niệm trọng thể 100 năm khởi nghĩa Ba Đình (1886 - 1986) nhằm ôn lại truyền thống đấu tranh anh hùng, bất khuất của cha ông, đồng thời động viên tinh thần vượt khó vươn lên xây dựng quê hương, đất nước.

Để chuẩn bị kỷ niệm, Huyện uỷ Nga Sơn đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng phòng truyền thống về khởi nghĩa Ba Đình ở trung tâm huyện và tại xã Ba Đình, tu sửa, nâng cấp các tuyến đường chính, đặc biệt là tuyến đường về Ba Đình.

Trong các ngày 27 và 28-12-1986, tại Hội trường huyện Nga Sơn đã diễn ra cuộc hội thảo quốc gia về: “Kỷ niệm 100 năm khởi nghĩa Ba Đình và phong trào yêu nước kháng Pháp cuối thế kỷ XIX ở Thanh Hoá”. Tham dự cuộc hội thảo gồm các đồng chí lãnh đạo chủ chốt tỉnh, huyện, các giáo sư, tiến sỹ, các nhà nghiên cứu lịch sử của các cơ quan Trung ương, quân đội, các trường đại học và các nhà nghiên cứu địa phương.

Chiều ngày 28-12-1986, hơn 30 nghìn người trong huyện đã tham dự cuộc mít tinh trọng thể tại thị trấn, biểu thị sức mạnh và quyết tâm của Đảng bộ và nhân dân Nga Sơn thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng.

### **HUYỆN ỦY NGỌC LẶC CHỈ ĐẠO KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC**

Trong những năm 80 ngành Giáo dục Ngọc Lặc gặp nhiều khó khăn. Việc đầu tư cho giáo dục hạn chế, cơ sở vật chất nghèo nàn, trường lớp tạm bợ. Dẫn đến tình trạng học ghép, học ca, số học sinh bỏ học nhiều, đời sống giáo viên khó khăn, thiếu thốn, ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy.

Để khắc phục, Huyện uỷ ra Nghị quyết 03 về công tác giáo dục. Các Đảng bộ xã, thị trấn cùng với Ban Giám hiệu các trường đã động viên nhân dân góp sức, góp tiền, góp vật liệu tiến hành khôi phục xây dựng thêm một số trường lớp, từ đó chất lượng giáo dục được nâng lên.

Năm học 1985 - 1986, Ngọc Lặc có 28 trường gồm 705 lớp với 17.182 học sinh. Trường PTTH Ngọc Lặc mở thêm phân hiệu Sông Âm, Trường Văn hoá tập trung tiếp tục phát triển. Hệ thống giáo dục phổ thông hoàn chỉnh 3 cấp.

Bằng sự phấn đấu nỗ lực ngành Giáo dục Ngọc Lặc được UBND tỉnh công nhận là huyện “hoàn chỉnh chương trình phổ cập tiểu học” và xoá mù.

Mỗi năm Ngọc Lặc có trên 200 học sinh thi đậu vào các trường cao đẳng và đại học.

## **NGÀNH Y TẾ TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH**

Thực hiện phương hướng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và XII về phát triển khoa học kỹ thuật trong thời kỳ mới đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ chuyên môn, ngành Y tế Thanh Hoá đã gửi hàng trăm cán bộ đi đào tạo chuyên khoa sâu ở Trung ương và động viên tổ chức chỉ đạo toàn ngành tự học, tự nghiên cứu. Trong những năm đầu thời kỳ đổi mới, lãnh đạo ngành chủ trương xây dựng hệ thống bệnh viện tuyến tỉnh thành trung tâm nghiên cứu khoa học và chữa bệnh. Nghiên cứu khoa học nâng cao chất lượng khám chữa bệnh trở thành nhiệm vụ thường xuyên của toàn ngành.

Theo kế hoạch: Định kỳ 2 năm các bệnh viện tuyến tỉnh phải tổ chức hội nghị khoa học để đăng ký đề tài nghiên cứu và nghiệm thu các đề tài đã được nghiên cứu thành công để tổ chức ứng dụng trong thực tiễn.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh còn đề ra quy trình tổ chức giao lưu trao đổi kinh nghiệm và thông báo thành tựu khoa học mới trong ngành Y với các bệnh viện tuyến huyện. Bệnh viện tỉnh còn quy định: 3 tháng giao ban với bệnh viện tuyến huyện một lần, 2 tháng các Chủ nhiệm khoa của Bệnh viện Đa khoa tỉnh xuống bệnh viện tuyến huyện tham gia khám và chữa bệnh, 2 tuần một lần các bác sỹ - dược sỹ báo cáo một chuyên đề y - dược, mỗi tuần một lần các khoa giành một buổi cho y tá, hộ lý học tập chuyên môn và y đức.

Do tổ chức nghiên cứu khoa học thường xuyên nề nếp, trình độ chuyên môn được nâng cao và được bổ sung nhiều kiến thức quý. Hàng năm toàn ngành có trên 50 đề tài khoa học được tổ chức nghiên cứu và nghiệm thu. Nhiều đề tài được ứng dụng vào thực tiễn khám, chữa bệnh. Nhiều đề tài được tặng thưởng Huân chương Tuổi trẻ sáng tạo và Bằng Lao động sáng tạo.

## **HUYỆN ỦY TỈNH GIA CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG HỆ THỐNG ĐIỆN**

Thực hiện dự án xây dựng đường dây 35KV Minh Khôi - Tỉnh Gia do UBND tỉnh Thanh Hoá và Bộ Điện lực phê duyệt ngày 27-9-1983, Huyện uỷ và UBND huyện xây dựng kế hoạch chỉ đạo các lực lượng phấn đấu hoàn thành hệ thống điện trong 3 năm (1983 - 1986).

Đường dây 35KV từ Minh Khôi (Nông Cống) đi Xuân Lâm (Tỉnh Gia) dài 27km với số vốn đầu tư 7.700.000 đồng. Bao gồm 2 trạm biến áp tại Triều Dương và Xuân Lâm với hai máy, mỗi máy có công suất 1.000KVA, cùng một số phụ kiện, phụ tải khác... (vốn đầu tư 2.300.000 đồng).

Ngày 02-9-1986, công trình được xây dựng hoàn thành theo đúng dự án và đưa vào sử dụng, góp phần phát triển sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân.

## **HUYỆN ỦY CẨM THỦY CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG HỆ THỐNG ĐIỆN**

Đại hội Đảng bộ huyện Cẩm Thủy lần thứ XIII đã đề ra: “Tiếp tục phát triển hệ thống lưới điện trung cao áp phục vụ sản xuất và sinh hoạt”.

Thực hiện mục tiêu Đại hội, đầu năm 1986, Huyện uỷ và UBND huyện chỉ đạo khởi công xây dựng trạm biến áp 35KW có tổng chiều dài đường dây trung thế là 0,120km, tổng dung lượng 320KVA. Trạm chính đặt tại xã Cẩm Sơn hoàn thành cuối năm 1987.

Năm 1988, tiếp tục xây dựng: Trạm biến áp số 1 tại xã Cẩm Phong với tổng dung lượng 25KVA và trạm biến áp cho 2 xã Cẩm Vân, Cẩm Tân với tổng dung lượng 320KVA (trực thuộc trạm biến áp 35KW Kiểu). Xây dựng trạm biến áp 35KW ở xã Cẩm Vân phục vụ các cụm xã phía Nam huyện (Cẩm Yên, Cẩm Tân, Cẩm Phú, Nông trường Phúc Do) và

xây dựng trạm biến áp số 3 Cẩm Vân với dung lượng 320KVA; đồng thời xây dựng trạm biến áp điện tại xã Cẩm Giang.

Năm 1989, xây dựng trạm biến áp ở xã Cẩm Bình, trạm biến áp ở xã Cẩm Ngọc với tổng dung lượng 180KVA.

Năm 1990, mạng lưới điện phủ kín các xã trong huyện (gồm 19 xã và 1 thị trấn).

**Tháng 12-1986:**

### **TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÀNH LẬP CHI CỤC THÚ Y**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về phát triển chăn nuôi, bảo vệ đàn gia cầm, gia súc tránh khỏi dịch bệnh, tháng 12-1986, Tỉnh uỷ chỉ đạo UBND tỉnh ra quyết định thành lập Chi cục Thú y tỉnh Thanh Hoá trên cơ sở là Trạm Thú y có từ năm 1962. Chi cục Thú y tỉnh có chức năng: Quản lý Nhà nước về công tác thú y, dịch vụ kỹ thuật và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về thú y cho cơ sở, cung ứng vật tư chuyên dụng về thú y. Bên cạnh Chi cục Thú y tỉnh, ở các huyện đều có trạm thú y trực thuộc UBND huyện.

Tuy còn hạn chế về hệ thống tổ chức, nhưng mỗi năm Chi cục đã sản xuất trên dưới nửa triệu liều vắc-xin phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, sản xuất huyết thanh và thuốc tẩy giun sán cho lợn, trâu, bò...

Tháng 7-1992, UBND tỉnh ra Quyết định (số 1440-QĐ/UBTH) chuyển các trạm thú y cấp huyện trực thuộc Chi cục Thú y Thanh Hoá quản lý trực tiếp tạo thành hệ thống tổ chức thống nhất từ tỉnh đến cơ sở. Nhờ đó Chi cục Thú y đã có đủ lực lượng dập tắt tất cả các ổ dịch gia cầm, gia súc, bảo vệ đàn gia cầm, gia súc phát triển.

Đến năm 2000, Chi cục Thú y Thanh Hoá có 27 trạm thú y với tổng biên chế là 203 người, trong đó có 108 cán bộ có trình độ đại học.

## **TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO LỰC LƯỢNG VŨ TRANG GIÚP TỈNH HỦA PHĂN HUẤN LUYỆN QUÂN SỰ**

Thực hiện chương trình ký kết giữa hai tỉnh Thanh Hoá và Hủa Phăn, năm 1984 Tỉnh uỷ chỉ đạo Bộ Chỉ huy quân sự Thanh Hoá cử một đội huấn luyện cùng đội công tác cơ sở của Bộ đội biên phòng tỉnh sang tỉnh Hủa Phăn giúp bạn huấn luyện quân sự cho cán bộ và xây dựng cơ sở các huyện sát biên giới (Viêng Thoong và Sâm Nưa).

Đầu năm 1985, theo mệnh lệnh của Bộ Tư lệnh Quân khu IV, Bộ Chỉ huy quân sự Thanh Hoá lại cử tiếp một đội trinh sát và Đại đội 3 Biên phòng sang tỉnh Hủa Phăn phối hợp với bộ đội Lào, giúp bạn tiểu phi ở Loong Chặng.

Ngày 05-5-1986, thực hiện chương trình hợp tác giữa hai tỉnh Thanh Hoá - Hủa Phăn và theo đề nghị của bạn, Bộ Chỉ huy Quân sự Thanh Hoá được Bộ Tư lệnh Quân khu phê duyệt đã thành lập một đoàn cán bộ gồm 12 đồng chí (trong đó có 3 đồng chí cán bộ đặc công Quân khu IV) sang giúp bạn huấn luyện cho bộ đội tỉnh Hủa Phăn trong thời gian 4 tháng. Chương trình huấn luyện gồm: Đặc công trinh sát, điều lệnh, kỹ thuật, chiến thuật.

Kết thúc chương trình huấn luyện, đoàn đã được UBND tỉnh Hủa Phăn tặng Bằng khen.

*Tháng 4:*

## **TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO QUY TẬP HÀI CỐT LIỆT SĨ QUÂN TÌNH NGUYỆN VIỆT NAM CHIẾN ĐẤU TẠI LÀO**

Theo chủ trương của Đảng, Chính phủ và Bộ Quốc phòng về việc quy tập hài cốt liệt sỹ Việt Nam chiến đấu tại nước bạn Lào, được sự

nhất trí của Đảng, chính quyền hai tỉnh Thanh Hoá - Hòa Phấn, tháng 4-1986, Tỉnh uỷ chỉ đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hoá tổ chức đội quy tập mộ liệt sỹ. Đồng chí Nguyễn Văn Thè làm Đội trưởng, đồng chí Phạm Quang Thư - Bí thư Chi bộ làm Đội phó.

Được sự giúp đỡ tận tình của nước bạn, đội đã đi đến 213 bản làng thuộc 6 huyện của tỉnh Hòa Phấn - những địa danh trước đây quân tình nguyện Việt Nam sát cánh cùng quân đội nước bạn Lào chiến đấu. Đội đã phát hiện và bốc 552 bộ hài cốt liệt sỹ đưa về quy tập tại nghĩa trang liệt sỹ Đồng Tâm huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.